

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Khái quát về dự án và gói thầu.

- Dự án: Tăng cường công suất các trạm biến áp 3*75 và 3*100kVA chống quá tải năm 2025 - Công ty Điện lực Gò Vấp (đợt 2)

- Gói thầu: **Tư vấn giám sát thi công xây lắp dự án: Tăng cường công suất các trạm biến áp 3*75 và 3*100kVA chống quá tải năm 2025 - Công ty Điện lực Gò Vấp (đợt 2)**

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Gia Định.

- Nguồn vốn: ĐTXD.

- Giá gói thầu (sau thuế, VAT là 10%): **223.472.820 đồng.**

Trong đó:

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Giá trị trước thuế	Thuế VAT (10%)	Giá trị sau thuế
	Tư vấn giám sát thi công	G_{gs}	203.157.109	20.315.711	223.472.820
1	Chi phí giám sát thi công phân điện	g _{GS-D}	159.811.132	15.981.113	175.792.245
2	Chi phí giám sát thi công phân không chuyên điện	g _{GS-KCD}	1.888.856	188.886	2.077.742
3	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	g _{GS-TB}	41.457.121	4.145.712	45.602.833

Giá dự thầu của nhà thầu chào thuế GTGT 10%, giá dự thầu phải bao gồm các chi phí về phí, lệ phí (nếu có) và thuế.

- Địa điểm: phường Thông Tây Hội, phường An Hội Đông, phường An Hội Tây, phường An Nhơn – TP. Hồ Chí Minh..

- Loại và cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp IV.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

- Quy mô và đặc điểm công trình:

- Quy mô dự án: Khối lượng chi tiết theo Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng đã được phê duyệt tại Quyết định số 606/QĐ-PCGD ngày 06/03/2026.

Phần lắp mới:

1. Phần trung thế nổi:

+ Tròng trụ BTLT 14m đôi 6,5kN 1 đoạn: 3 trụ.

+ Tròng trụ BTLT 14m đôi 6,5kN 2 đoạn: 6 trụ.

+ Tròng trụ BTLT 14m đôi 6,5kN liveline 2 đoạn: 4 trụ.

2. Phần trạm biến áp:

- + Lắp MBT 3P-400kVA: 7 máy.
- + Lắp MBT 3P-560kVA: 7 máy.
- + Lắp bộ đà trạm ngòi: 14 bộ.
- + Lắp FCO: 42 cái.
- + Lắp chống sét van LA: 42 cái.
- + Lắp thùng BVMC loại 1 (1MCCB 600/800A + 4MCCB 250A): 28 thùng.
- + Lắp thùng BVMC loại 2 (không có MCCB tổng): 8 thùng.

3. Phần hạ thế nổi:

- + Kéo mới cáp nhôm bọc hạ thế ABC4*95mm²: 1.055 mét

Phần sử dụng lại:

- + Sử dụng lại MBT 1P-100kVA: 44 máy
- + Sử dụng lại FCO: 9 cái.
- + Sử dụng lại chống sét van LA: 9 cái.

2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Công ty Điện lực Gia Định tuyển chọn Nhà thầu tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu: “Tư vấn giám sát thi công xây lắp dự án: Tăng cường công suất các trạm biến áp 3*75 và 3*100kVA chống quá tải năm 2025 - Công ty Điện lực Gò Vấp (đợt 2)” và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến độ.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc, nguồn vốn, chủ đầu tư, tiến độ thực hiện:

- Tư vấn giám sát thi công xây dựng: Nội dung tư vấn giám sát theo quy định tại Điều 120 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Nhiệm vụ tư vấn giám sát công trình xây dựng thực hiện theo khối lượng của chủ đầu tư phê duyệt.

- Nguồn vốn: ĐTXD.

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Gia Định.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày (Theo tiến độ của gói thầu xây lắp).

- Thời gian thực hiện hợp đồng: được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng.

2. Nhiệm vụ cụ thể của Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây lắp:

2.1. Đối với công tác dự thầu:

- Nhà thầu chào giá chi tiết từng hạng mục:

- + Chi phí giám sát thi công xây dựng chuyên điện.
- + Chi phí giám sát thi công xây dựng không chuyên điện.
- + Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị.

2.2. Đối với công tác giám sát thi công xây lắp:

- Cử người có đủ năng lực theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của giám sát trưởng và các chức danh giám sát khác.

- Lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát bao gồm nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh giám sát, lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.

- Thực hiện giám sát thi công xây dựng theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng, đề cương đã được chủ đầu tư chấp thuận và quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung theo qui định về công tác giám sát online của Tổng công ty: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra ký NKTCĐT trên phần mềm IMIS hàng ngày, BBNTĐT trên IMIS, đảm bảo đầy đủ các nội dung của nhật ký và biên bản, xác nhận bởi người có trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và lưu trữ NKTCĐT, BBNTĐT dạng file pdf nhận về từ hệ thống IMIS.

- Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

Bên cạnh đó, nhà thầu tư vấn giám sát cần phải:

- Căn cứ hồ sơ thiết kế (BCKTKT/TKBVTCT-TDT) được duyệt, hợp đồng thi công xây lắp, hợp đồng tư vấn giám sát được ký kết, các nội dung nêu trong điều khoản tham chiếu và trong HSMT này và quy trình, quy định hiện hành (Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021, Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024,...) để tiến hành thực hiện công việc giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình sao cho đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn, PCCN và vệ sinh môi trường theo đúng quy định và đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Thực hiện đúng các quy định sau:

* Các tiêu chuẩn chung về tổ chức thi công, thiết kế, nghiệm thu, quản lý chất lượng,...trong xây dựng. (Theo Quyết định số 5301/QĐ-EVNHCMC ngày 09/10/2025 ban hành Hướng dẫn tổ chức và quản lý chất lượng thi công các công trình ngầm trong Tổng công ty Điện lực TP. HCM và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng).

* Thực hiện giám sát trên chương trình phần mềm quản lý Đầu tư xây dựng (IMIS) do EVN ban hành, Văn bản số 1648/EVNHCMC-QLĐT ngày 20/4/2017 của Tổng Công ty Điện lực TP.HCM về việc chính thức triển khai phân hệ giám sát trên chương trình phần mềm Quản lý đầu tư xây dựng và thực hiện việc ghi Nhật ký điện tử, biên bản nghiệm thu điện tử trên phần mềm IMIS theo Quyết định số 631/QĐ-EVN ngày 20/4/2022 về việc ban hành Quy định triển khai nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu điện tử, văn bản 1260/EVNHCMC – QLĐT ngày 05/04/2022 về việc nhật ký công trình điện tử, Biên bản nghiệm thu điện tử trên chương trình IMIS 2.0.

- Công việc giám sát phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và có hệ thống nhằm theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các hồ sơ, thủ tục và thi công xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.

- Kiểm tra giám sát quá trình thu hồi vật tư thiết bị sao cho việc thu hồi đúng loại, đúng số lượng theo thiết kế hoặc thiết kế sửa đổi bổ sung được duyệt.

- Mua bảo hiểm sản phẩm tư vấn (bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp) theo đúng quy định.

- Báo cáo đầy đủ, kịp thời tiến độ thực hiện.

- Cụ thể như sau:

a) Giám sát chất lượng thi công xây lắp công trình:

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng;

- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:

✓ Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công công trình đưa vào công trường;

✓ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công công trình;

✓ Kiểm tra phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

✓ Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:

✓ Kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình; thực hiện thí nghiệm kiểm tra chất lượng khi cần thiết;

✓ Kiểm tra chủng loại, quy cách của vật tư, thiết bị B cấp so sánh với hồ sơ chào thầu. Kết quả thí nghiệm và kết quả kiểm định chất lượng vật tư, thiết bị chính lắp đặt cho công trình trước khi đưa vào công trình;

✓ Kiểm tra biện pháp thi công trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

✓ Kiểm tra, đôn đốc, giám sát thường xuyên nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát, nhật ký thi công và biên bản kiểm tra theo quy định;

✓ Kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

✓ Chủ động tập hợp, kiểm tra tài liệu nghiệm thu bộ phận công trình, giai đoạn thi công, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình và hoàn thành công trình phù hợp với tiến trình thi công;

✓ Yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế

✓ Phối hợp Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công trình theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chất lượng công trình;

- ✓ Phối hợp Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;
- ✓ Phối hợp Chủ đầu tư lập báo cáo hoàn thành đưa công trình xây dựng vào sử dụng hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu và gửi cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng theo quy định tại Nghị định này;
- ✓ Phối hợp với chủ đầu tư tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình khi có nghi ngờ về chất lượng;
- ✓ Phối hợp với chủ đầu tư và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công công trình.

Tư vấn giám sát đảm bảo giám sát thi công công trình, hạng mục công trình đúng thiết kế, các yêu cầu kỹ thuật riêng của công trình, đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt; đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

b) Giám sát khối lượng thi công xây lắp công trình:

- Thực hiện việc kiểm tra, theo dõi, xác nhận kịp thời và chịu trách nhiệm các khối lượng thi công xây lắp trên công trường phục vụ cho công tác thanh, quyết toán đúng với hợp đồng thi công xây lắp và phù hợp các quy định hiện hành.
- Cập nhật khối lượng thi công hằng ngày trên công trường và có ý kiến đánh giá trong các báo cáo định kỳ trình Chủ đầu tư.
- Xem xét và xác nhận các khối lượng phát sinh trên công trường theo đúng trình tự và nguyên tắc trong hợp đồng.

c) Giám sát tiến độ thi công xây lắp công trình:

- Kiểm tra kế hoạch tiến độ công trình (tiến độ chi tiết từng phần và tiến độ tổng thể).
- Giám sát việc đảm bảo tiến độ thi công của các Nhà thầu theo tiến độ đã đề ra trong hợp đồng thi công xây lắp. Trong trường hợp Nhà thầu có dấu hiệu không đảm bảo tiến độ, tư vấn giám sát phải kịp thời báo cáo cho Chủ đầu tư và đề xuất hướng giải quyết khắc phục.
- Thực hiện việc đánh giá và báo cáo tiến độ thường xuyên trong các báo cáo định kỳ.

d) Giám sát an toàn lao động, PCCN và bảo vệ môi trường trong thi công xây lắp công trình:

- * Về an toàn lao động, PCCN:
 - Kiểm tra và có ý kiến về các biện pháp an toàn, PCCN cho người và công trình do Nhà thầu thi công xây dựng lập.
 - Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động, PCCN trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm thì phải yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng các biện pháp an toàn lao động, PCCN và thông báo cho Chủ đầu tư.
- * Về bảo vệ môi trường

- Kiểm tra và có ý kiến về các biện pháp đảm bảo vệ môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh của nhà thầu bao gồm các biện pháp: chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải, thu dọn hiện trường, bao che, thu dọn phế thải đưa đến nơi quy định.

- Kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường và thông báo cho Chủ đầu tư....

e/ Giám sát online và cập nhật hình ảnh trên các chương trình của Tổng Công ty:

- Đơn vị tư vấn giám sát cử cán bộ chuyên quản thường xuyên kiểm tra việc giám sát hình ảnh trực tuyến trên chương trình IMIS để kịp thời chấn chỉnh các tồn tại trên công trường. Triệt để thực hiện công tác giám sát on-line trong các công trình lưới điện. Đưa vào hồ sơ mời thầu, hợp đồng yêu cầu nhà thầu gắn camera quay phim toàn bộ các công đoạn chính yếu khi thi công bao gồm: đổ bê tông kết cấu chịu lực (sàn, tầng, cột, kèo, dầm, kéo cáp ngầm, độ sâu chôn cáp, làm hộp nối cáp,...). Việc thanh toán từng giai đoạn được thực hiện khi hình ảnh được thực hiện khi hình ảnh được cập nhật đầy đủ trên chương trình IMIS và có đủ các đoạn phim ghi nhận quá trình.

- Đơn vị tư vấn giám sát thực hiện chụp ảnh, quay phim thi công các giai đoạn thi công chính yếu của công trình và cập nhật đầy đủ, kịp thời trên chương trình IMIS theo đúng Hướng dẫn của Tổng công ty Điện lực TP.HCM ban hành kèm theo Quyết định số 5211/QĐ-EVNHCMC ngày 06/10/2025. Cụ thể:

(i) Về hình ảnh trên chương trình IMIS 2.0

- Hình ảnh thi công trên công trường¹ phải do nhà thầu tư vấn giám sát chụp và được đưa lên hệ thống trên chương trình ngay trong ngày thi công. Trường hợp có sự cố về đường truyền hoặc lỗi của chương trình, thì cho phép cập nhật bổ sung sau ngay khi lỗi được khắc phục, đồng thời lập biên bản ghi nhận lý do chậm trễ trong việc cập nhật này (đính kèm các hình ảnh chứng minh).

Ghi chú: Các yêu cầu về chụp ảnh thi công và upload lên chương trình IMIS 2.0 phải được Chủ đầu tư/Đơn vị được giao QLDA quy định trong hồ sơ mời thầu, hợp đồng tư vấn giám sát; được sử dụng để kiểm soát chất lượng thi công, đồng thời làm cơ sở pháp lý cho công tác nghiệm thu, hoàn công công trình.

- Hình ảnh chụp phải gắn với thời gian và không gian thực, có tọa độ vị trí ảnh chụp. Trên hình chụp phải thể hiện được tên công trình, gói thầu, hạng mục/công việc thi công, các kích thước chính, các nội dung chính mong muốn thể hiện để lưu giữ.

- Tất cả các vị trí và công tác thi công đều phải được chụp ảnh. Hình ảnh chụp thể hiện được cấu kiện cần chụp, kích thước rõ ràng khi phóng to (không bị nhòe, có thể đọc được số đo của thước, đủ ánh sáng,...) và bắt buộc chú thích nội dung dưới mỗi hình ảnh.

¹ bao gồm cả công tác thí nghiệm hiệu chỉnh VTTB, thử nghiệm trước khi đóng điện,...

- Không upload những hình ảnh không liên quan đến hạng mục công việc cần giám sát, không upload những hình ảnh mờ, nhòe, không rõ.

- Nghiêm cấm sử dụng phần mềm sửa ảnh làm sai lệch hình ảnh thực tế.

- Các hình ảnh diễn hình công trình bao gồm nhưng không hạn chế được quy định tại khoản 4, Điều 42 của Quy chế về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-HĐTV ngày 30/5/2025. Ngoài ra, hàng ngày đơn vị tư vấn giám sát chụp 01 hình ảnh tổng thể công trình đang thi công.

(ii) Về quay video các giai đoạn thi công chính yếu công trình ĐTXD

- Các hình ảnh hiện trạng công trình trong quá trình thi công diễn hình phải được quay video (đặc biệt đối với các bộ phận công trình ngầm, bị che khuất như: sau khi hoàn tất lắp đặt ống luồn cáp phải thực hiện quay video trước khi tái lập... việc quay video là bắt buộc trước khi chuyển sang công việc tiếp theo).

- Các đơn vị tham khảo quy định, nguyên tắc chung tại khoản 1, Điều 3, yêu cầu về số lượng và nguyên tắc chụp ảnh tại Điều 5 để thực hiện quay video các giai đoạn thi công chính yếu công trình.

(iii) Yêu cầu về số lượng và nguyên tắc chụp ảnh

Bao gồm nhưng không hạn chế:

**** Về công tác chuẩn bị điều kiện để tổ chức thi công:***

- Hình 1, 2, 3: công tác chuẩn bị điều kiện để tổ chức thi công (vật tư thiết bị tập kết để thi công, phương tiện sử dụng để thi công, các biện pháp che chắn đảm bảo an toàn).

**** Đối với công tác đúc móng tại chỗ (hình/vị trí):***

- Hình 1, 2, 3: thể hiện kích thước chiều sâu, chiều rộng, chiều dài hố móng sau khi hoàn thành công tác đào móng. Ghi chú: trong trường hợp hố móng có kích thước lớn, khả năng chụp tổng quan (thể hiện cả 02 đầu thước) mà không thấy được số đo của thước thì chụp 02 hình: 01 hình thể hiện công tác đo chiều dài tổng quan, 01 hình thể hiện số đo của thước.

- Hình 4: sau hoàn tất đổ bê tông lót.

- Hình 5: sau hoàn tất công tác lắp dựng cốt thép, cốp pha.

- Hình 6: bảng công bố cấp phối bê tông tại công trường (nếu trộn bê tông tại chỗ).

- Hình 7: đang đổ bê tông đến khoảng 50% khối lượng bê tông móng, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

- Hình 8: đổ xong bê tông móng.

- Hình 9, 10, 11: thể hiện kích thước chiều cao, chiều rộng, chiều dài móng sau khi tháo dỡ cốp pha.

- Hình 12: công tác bảo dưỡng bê tông, số hình tùy thuộc theo số lần quy định của thiết kế (nếu có).

- Hình 13: bề mặt bê tông hoàn thiện sau khi tháo cốp pha.

- Hình 14: trước, trong, sau xử lý các khuyết tật bê tông (nếu có).

* Đối với công tác đúc móng tập trung (hình/vị trí)

- Tại xưởng:

+ Hình 1: sau khi hoàn tất công tác lắp dựng cốt thép, cốp pha tại xưởng sản xuất.

+ Hình 2: bảng công bố cấp phối bê tông (nếu trộn bê tông tại chỗ).

+ Hình 3, 4, 5: thể hiện kích thước chiều cao, chiều rộng, chiều dài của móng sau khi đổ xong bê tông tại xưởng sản xuất, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

+ Hình 6: bề mặt bê tông hoàn thiện sau khi tháo cốp pha.

+ Hình 7: trước, trong, sau xử lý các khuyết tật bê tông (nếu có).

- Tại công trường:

+ Hình 8, 9, 10: thể hiện kích thước chiều sâu, chiều rộng, chiều dài hố móng sau khi hoàn thành công tác đào móng tại công trường.

+ Hình 11: sau khi hoàn tất lắp đặt móng tại công trường, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

* Đối với công tác đổ bê tông đầm, sàn, cột nhà trạm/nhà điều hành/nhà bảo vệ... (hình/vị trí).

- Hình 1: sau hoàn tất công tác lắp dựng cốt thép, cốp pha. Hình chụp thể hiện được kích thước chiều cao, chiều rộng các dầm.

- Hình 2: bảng công bố cấp phối bê tông tại công trường (nếu trộn bê tông tại chỗ).

- Hình 3: đang đổ bê tông đến 50% khối lượng bê tông sàn, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

- Hình 4: đổ xong bê tông.

- Hình 5: bề mặt bê tông hoàn thiện sau khi tháo cốp pha.

- Hình 6: trước, trong, sau xử lý các khuyết tật bê tông (nếu có).

* Đối với công tác lắp dựng cột, trụ thép đỡ máy biến thế, tủ RMU, tủ phân phối (hình/vị trí)

- Đối với lắp dựng cột bê tông ly tâm/cột thép đơn thân:

+ Hình 1: khi dựng xong đoạn gốc (chụp ảnh chân cột, đoạn cột đã lắp đặt).

+ Hình 2: ảnh chụp đang thi công, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

+ Hình 3: sau khi dựng xong cột.

- Đối với lắp dựng trụ thép hình:

+ Hình 1: khi dựng xong đoạn gốc (chụp ảnh 4 chân cột, đoạn gốc đã lắp đặt).

+ Hình 2: ảnh chụp đang thi công, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

+ Hình 3: sau khi dựng xong cột.

- Đối với trụ thép, trụ thép đỡ máy biến thế, tủ RMU, tủ phân phối.

+ Hình 1: thể hiện liên kết trụ thép/tủ RMU/tủ phân phối vào mặt móng.

+ Hình 2: sau khi hoàn tất lắp đặt, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

* Đối với mương cáp (số hình tùy thuộc vào chiều dài, kết cấu mương cáp theo thiết kế)

- Hình 1, 2: hình ảnh phải thể hiện 02 biển báo công trình (01 điểm đầu, 01 điểm cuối đoạn chuẩn bị thi công), thể hiện đầy đủ đèn cảnh báo trong trường hợp thi công ban

đêm, có cán bộ phân luồng, cảnh giới và điều tiết giao thông (nếu có theo quy định).

- Hình 3: hình chụp tổng thể công tác lắp dựng rào chắn¹ để cách ly phạm vi công trường và phần còn lại (nếu có theo quy định).

- Hình 4: hiện trạng mặt đường/via hè trước khi thi công.

- Hình 5: thể hiện chiều sâu mương cáp sau khi hoàn thành công tác đào mương cáp.

- Hình 6: thể hiện kích thước chiều rộng mương cáp sau khi hoàn thành công tác đào mương cáp.

- Hình 7: sau khi hoàn tất tái lập lớp cấu tạo đầu tiên.

- Hình 8: sau khi hoàn tất tái lập lớp cấu tạo thứ hai.

- Hình sau khi lắp đặt ống luồn cáp hoặc đặt cáp (nếu cáp chôn trực tiếp trong đất): hình ảnh phải thể hiện số lượng ống, chiều sâu từ lưng ống đến mặt đường/via hè hoàn thiện. Yêu cầu hình ảnh phải có mặt tư vấn giám sát.

- Hình n, n + 1: sau khi hoàn tất tái lập tạm mặt đường theo hiện trạng chụp 02 hình từ các điểm đầu và điểm cuối mương cáp đã thi công tái lập để thể hiện tổng thể mặt bằng vừa tái lập. Hình ảnh chụp quy định tại thời điểm chậm nhất 05 giờ sáng.

- Hình cuối cùng (n+2): tái lập hoàn thiện trước khi mời cơ quan quản lý Nhà nước nghiệm thu mặt đường theo quy định.

Ghi chú: Mương cáp ngầm: không giới hạn vị trí chụp nhưng tối thiểu:

+ Chiều dài mương cáp ≤ 40 mét: 03 vị trí chụp ảnh (điểm đầu, điểm giữa, điểm cuối).

+ Chiều dài mương cáp > 40 mét: chụp ảnh tại vị trí điểm đầu, đoạn giữa: cách $15 \div 20$ mét là 01 vị trí chụp, ..., vị trí điểm cuối.

* Đối với công tác kéo cáp (hình/đoạn cáp)

- Hình 1: chụp hình bành cáp/đoạn cáp trước khi thi công.

- Hình 2: chụp rõ nhãn hiệu, chủng loại của bành cáp.

- Hình 3: sau khi đưa cáp vào rọ để chuẩn bị thi công kéo cáp.

- Hình 4: đang thi công kéo cáp (phải thể hiện phương tiện sử dụng kéo cáp). Yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

- Hình 5: chụp hình tổng thể sau khi hoàn tất kéo cáp.

* Đối với lắp đặt thiết bị, phụ kiện

- Đối với đầu cáp ngầm, hộp nối cáp ngầm:

+ Hình 1: nhãn hiệu đầu cáp, hộp nối.

+ Hình 2: sau khi bóc lớp bán dẫn.

+ Hình 3: trước khi ép đầu cốt, yêu cầu thể hiện chiều dài đoạn lõi cáp cần ép. Yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

+ Hình 4: sau khi ép đầu cốt.

+ Hình 5: sau khi hoàn thiện, yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

¹ Quy định về rào chắn: theo hướng dẫn của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 6460/HD-SGTVT ngày 12/11/2018.

- Đối với các thiết bị, phụ kiện khác:

+ Hình 1: chụp rõ nhãn hiệu thiết bị.

+ Hình 2: trong quá trình thi công.

+ Hình 3: sau khi hoàn tất công tác lắp đặt.

** Đối với lắp đặt tiếp địa.*

- Hình 1: chụp chiều dài cọc tiếp địa tại vị trí thi công.

- Hình 2: chụp độ chôn sâu của cọc tiếp địa (tại điểm hàn vào cọc), giếng khoan tiếp địa. Yêu cầu hình ảnh có mặt tư vấn giám sát.

- Hình 3: chụp các tia của hệ thống tiếp địa, số lượng ảnh tùy thuộc vào số lượng tia theo thiết kế.

** Đối với công tác thu hồi vật tư thiết bị (hình/vị trí)*

- Hình 1: thể hiện chi tiết lưới điện và các VTTB hiện hữu cần thu hồi tại từng vị trí thi công.

- Hình 2: thể hiện quá trình thi công thu hồi VTTB điển hình: thu hồi cáp, thiết bị, phụ kiện, ...

- Hình 3: thể hiện tổng thể hiện trạng mặt bằng sau thu hồi.

** Đối với công tác thí nghiệm hiệu chỉnh, thử nghiệm tại hiện trường:*

- Hình 1: thiết bị, phụ kiện, cáp, tủ điện, máy biến áp... trước khi tiến hành thí nghiệm, hiệu chỉnh: chụp rõ nhãn hiệu, các thông số chính trên thiết bị; tem kiểm định/thử nghiệm VTTB đã thực hiện ở giai đoạn trước để phục vụ cho công tác thí nghiệm, hiệu chỉnh đợt này (nếu có),...

- Hình 2: quá trình đấu nối thiết bị đo, thí nghiệm; thể hiện rõ phương tiện, dụng cụ sử dụng để thí nghiệm.

- Hình 3: đang thực hiện thí nghiệm, hiệu chỉnh (ví dụ: đo điện trở cách điện, đo điện áp thử nghiệm, thí nghiệm rơ le bảo vệ,...).

- Hình 4: bảng kết quả thí nghiệm tại hiện trường (hoặc màn hình hiển thị kết quả đo), chụp rõ ràng, đầy đủ thông số chính.

- Hình 5: sau khi hoàn tất công tác thí nghiệm, hiệu chỉnh; chụp tổng thể hiện trường với thiết bị đã được niêm chì hoặc đóng nắp theo đúng quy định.

- Hình 6: biên bản ghi nhận tại hiện trường về kết quả thí nghiệm, hiệu chỉnh (chụp đầy đủ các trang, yêu cầu có chữ ký xác nhận của các bên liên quan).

f/ Nhà thầu phải thực hiện các công việc sau:

1. TVGS phải phối hợp chặt chẽ các đơn vị liên quan trong quá trình giám sát, có mặt tại hiện trường để giám sát thường xuyên liên tục trong suốt thời gian thi công, đảm bảo nội dung công việc nhà thầu thi công thực hiện đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế được duyệt, không để ĐVTC thi công quá giờ quy định, không thu dọn hiện trường sạch sẽ gây ảnh hưởng đến các hộ dân, làm mất vẻ mỹ quan đô thị, lập biên bản báo cáo kịp thời các trường hợp ĐVTC thực hiện không đúng qui định.

2. TVGS thực hiện giám sát phải chụp hình, quay video trong quá trình thi công đầy đủ và cập nhật giám sát online đầy đủ theo qui định của Tổng công ty Điện lực TP.HCM, báo cáo khối lượng thi công trong ngày, lũy kế của công trình lên nhóm Zalo để các bên cùng theo dõi.

3. TVGS phải kiểm tra vật tư thiết bị A cấp, B cấp trước khi thi công, chỉ đồng ý nghiệm thu các công việc xây dựng khi đơn vị thi công thực hiện đúng thiết kế được duyệt, có biên bản kiểm tra tất cả VTTB trước khi đưa lên lưới điện.

4. Khi phát hiện ĐVTC thi công vi phạm hành lang an toàn các hạ tầng khác như cấp nước, thoát nước..., hoặc phạm vi thi công trùng giao chéo với các công trình hạ tầng khác mà gây mất an toàn thì phải lập biên bản yêu cầu tạm ngừng thi công, báo cáo chủ đầu tư để phối hợp xử lý. Nếu để xảy ra các tồn tại nêu trên, TVGS sẽ chịu trách nhiệm liên đới với các bên liên quan để giải quyết, khắc phục các sai phạm trên.

5. TVGS phải báo cáo ngay các trở ngại vướng mắc cho cán bộ chuyên quản để phối hợp giải quyết kịp thời, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình và báo cáo tiến độ thi công có nhận xét đánh giá khối lượng thi công thực tế hiện trường với khối lượng kế hoạch nhà thầu đã đăng ký bằng văn bản vào thứ năm hàng tuần cho chủ đầu tư.

6. Nếu nhà thầu thi công để xảy ra bất cứ tồn tại nào kể cả chậm tiến độ thì TVGS kịp thời có Văn bản báo cáo Chủ đầu tư, nếu để Chủ đầu tư có văn bản nhắc nhở nhà thầu thi công trước khi TVGS báo cáo thì Chủ đầu tư xem xét trách nhiệm phạt hợp đồng.

7. Trong quá trình giám sát, nếu TVGS phát hiện những điểm bất hợp lý của hồ sơ thiết kế thì báo cáo Chủ đầu tư kịp thời để hiệu chỉnh sửa đổi thiết kế.

8. Nếu TVGS trúng thầu nhiều công trình cùng 1 lúc, do các công trình thi công đồng thời, TVGS phải chịu trách nhiệm bố trí nhân sự cho từng công trình đảm bảo giám sát thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình thi công theo nội dung tại Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn Điện lực VN v/v ban hành Bộ quy trình Quản lý chất lượng dự án ĐTXD khối lưới điện phân phối.

9. TVGS phải phối hợp đơn vị thi công và chủ đầu tư xác nhận chủng loại, khối lượng VTTB thu hồi đúng với chủng loại, khối lượng VTTB thu hồi tại hiện trường.

III. Năng lực, kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Phải đáp ứng theo yêu cầu nêu tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật – Chương III của HSMT.

IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Định kỳ 01 tuần/lần (trước 14 giờ 00 ngày thứ năm) hoặc đột xuất (nếu có theo yêu cầu), nhà thầu tư vấn phải báo cáo tiến độ thực hiện cho chủ đầu tư.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Thực hiện giám sát khảo sát theo quy định,
- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu tư vấn trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.
- Tổ chức nghiệm thu sản phẩm hợp đồng, thanh toán, quyết toán hợp đồng đúng quy định.
- Có trách nhiệm đảm bảo điều kiện hạ tầng viễn thông CNTT, chữ ký số để thực hiện việc ghi NKTCDT, BBNTĐT trên phần mềm IMIS và thường xuyên kiểm tra việc cập nhật NKTCDT và lập BBNTĐT của nhà thầu thi công, đơn vị TVGS.

VI. Bổ sung hướng dẫn chào thầu và quy định cụ thể về phạt vi phạm hợp đồng:

1. Hướng dẫn chào thầu:

Đối với các bảng biểu chào theo WebForm trên hệ thống (phân công công việc, danh sách tham gia gói thầu, tiến độ, các bảng chào giá,...).

2. Quy định cụ thể về phạt vi phạm hợp đồng (theo Quyết định 5041/QĐ-EVNHCMM ngày 30/9/2025 của Tổng công ty Điện lực TP.HCM):

Đối với nhà thầu tư vấn giám sát:

a) Nội dung vi phạm về chất lượng hồ sơ tư vấn giám sát được quy định như sau:

- Nghiệm thu không đúng thiết kế.
- Giám sát thi công không đúng thiết kế bản vẽ thi công, biện pháp thi công được duyệt dẫn đến chất lượng không đảm bảo, gây nên sự cố công trình, phải phá đi làm lại, làm chậm tiến độ.
- Kiểm tra, nghiệm thu khối lượng công việc, khối lượng thi công xây dựng và hồ sơ hoàn công không đúng theo bản vẽ thi công được duyệt và khối lượng thi công thực tế tại công trường gây nên sai phạm về khối lượng, ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu công việc/ hạng mục/ dự án phục vụ thanh quyết toán.
- Phạt khi để xảy ra sai sót về an toàn, vệ sinh môi trường, chậm tiến độ mà không phát hiện báo cáo và chủ đầu tư.

- Phạt khi nghiệm thu không đúng khối lượng, chất lượng.

- Các nội dung sai sót khác gồm:

+ Vi phạm hợp đồng giám sát đã ký; chậm trễ trong nghiệm thu VTTB, nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu đóng điện, nghiệm thu hạng mục/công trình hoàn thành; chậm trễ trong kiểm tra, xác nhận khối lượng; chậm báo cáo từ 03 ngày trở lên hoặc không báo cáo tình hình thi công hàng tuần cho chủ đầu tư; không ghi chép nội dung giám sát trong sổ nhật ký thi công; không cập nhật chương trình IMIS kịp thời; không có mặt trên công trường; không chụp hình, quay phim hoặc chụp hình, quay phim không đầy đủ các vị trí lắp khuất đúng theo quy định.

+ Vi phạm quá trình phối hợp: Chủ đầu tư sẽ gửi thư mời trước ít nhất 03 ngày, nếu nhà thầu không tham dự họp hoặc không cử đúng thành phần tham dự hoặc không gửi Báo cáo tiến độ thực hiện cho Chủ đầu tư mà không có lý do chính đáng, nhà thầu chậm trễ hoặc không cử đúng thành phần, chức danh phân công theo hợp đồng khi làm

việc với các bên liên quan về các nội dung chuyên môn thì Chủ đầu tư sẽ xem xét nhắc nhở (lần đầu) và xem xét, xử phạt.

b) Mức phạt:

Giá trị phạt = tỉ lệ % x giá trị hợp đồng bị vi phạm (hoặc giá trị hợp đồng trong trường hợp không xác định được giá trị phần bị vi phạm) đã ký; lần 1 - phạt 1 %, lần 2 và 3 - phạt 3 %, lần 4 - phạt 5 %; tổng giá trị phạt không quá 12 % giá trị hợp đồng, mức phạt đạt 12 % có thể xem xét chấm dứt hợp đồng.

3. Nội dung bồi thường thiệt hại:

a) Đối với bên nhận thầu:

Ngoài mức phạt hợp đồng đã được quy định ở trên, bên nhận thầu phải bồi thường thiệt hại tương ứng với các mức thiệt hại do lỗi của bên nhận thầu theo các nội dung quy định tại phần phạt hợp đồng (các bên lập biên bản xác nhận thiệt hại) và thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng.

Mức bồi thường = Chi phí khắc phục thiệt hại tương ứng + chi phí thiệt hại do chậm đưa công trình vào sử dụng.

Trong đó:

(i) Chi phí khắc phục thiệt hại tương ứng bao gồm chi phí khắc phục tất cả các hư hỏng, sự cố xảy ra, mua sắm lại VTTB, khắc phục công trình lân cận bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản, vật chất, tính mạng,... do lỗi của đơn vị tư vấn giám sát gây ra (thi công sai thiết kế, thi công không đảm bảo an toàn gây sự cố,...) (trường hợp bên nhận thầu tự khắc phục thì không phải bồi thường chi này).

(ii) Chi phí thiệt hại do chậm đưa công trình vào sử dụng bao gồm: chi phí trả lãi vay trong thời gian công trình chậm đưa vào sử dụng.

b) Đối với bên giao thầu:

Trường hợp, bên giao thầu thanh toán không đúng thời hạn và không đầy đủ theo thỏa thuận trong hợp đồng thì phải chịu phạt (đồng thời là mức bồi thường) cho bên nhận thầu. Mức phạt tính trên số tiền phải thanh toán gồm thuế GTGT nhân (x) số ngày chậm thanh toán và lãi suất quá hạn do ngân hàng thương mại nơi bên nhận thầu mở tài khoản thanh toán công bố tương ứng với các thời kỳ chậm thanh toán. Ngày chậm thanh toán được tính từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi bên giao thầu đã thanh toán đầy đủ cho bên nhận thầu.

Trường hợp, bên giao thầu thanh toán không đúng thời hạn và không đầy đủ theo thỏa thuận trong hợp đồng và đã chịu phạt như quy định trên thì không thực hiện việc bồi thường.

Trong nội dung hợp đồng đã ký, cần quy định rủi ro khi bên giao thầu chậm bàn giao mặt bằng thì bên giao thầu không chịu phạt hoặc bồi thường cho bên nhận thầu.